

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HSST

Ngày 11 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ly Giờ Gụ

2. Bà Phạm Thị Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại Nhà Văn hóa đa năng xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/HSST-QĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 10 năm 1982 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Biên và bà Hoàng Thị Lan. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án: Không; tiền sự: Có 01, tại Quyết định số 09/2022/QĐ-TA ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 12 tháng, ngày 20/11/2022 Nguyễn Văn Đ chấp hành xong trở về địa phương. Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng chất ma túy là đối tượng nghiện. Tại bản án số 47/2009/HSST ngày 29/09/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 16 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” đến ngày 13/04/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến nay bị cáo đã được xóa án tính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/09/2023 đến ngày 08/09/2023, tạm giam từ ngày 08/09/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai “Có mặt tại phiên tòa”.

- ***Người chứng kiến:*** Ông Vàng A L – sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/9/2023, Tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Công an xã Q, huyện B làm nhiệm vụ thôn B, xã Q, huyện B phát hiện Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 24X1-112.54 đang dừng ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy, đã yêu cầu kiểm tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận đang cất giấu trái phép chất ma túy trong người. Tổ công tác đưa Nguyễn Văn Đ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q để làm việc, kiểm tra thu giữ trong túi quần bên phải Nguyễn Văn Đ đang mặc có 02 (hai) gói giấy màu trắng ô li và 01 (một) gói giấy màu trắng ô li trong bao thuốc lá Thăng Long, trong cả 03 gói này đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Nguyễn Văn Đ khai nhận 03 gói trên là ma túy Heroine mua về mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh bên trong lắp sim có số thuê bao 0867448521 và số 0394650416; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave anpha màu trắng bạc, biển số 24 X1-112.54; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 24000068 biển số 24 X1- 112.54 mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 (một) căn cước công dân số 010082000638 mang tên Nguyễn Văn Đ; Tiền Việt Nam 3.050.000 đồng. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Ngày 02/9/2023 Nguyễn Văn Đ gọi điện thoại cho Chảo Láo Tả hỏi mua ma túy heroine. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/09/2023 Nguyễn Văn Đ mang 1.500.000đồng điều khiển xe mô tô biển số 24X1- 112.54 lên nhà Chảo Láo Tả mua 01 (một) gói ma túy Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 1.500.000đồng mục đích để s bán kiếm lời và sử dụng. Số ma túy mua được Nguyễn Văn Đ mang về nhà dùng dao lam chia nhỏ số ma túy và lấy một ít để sử dụng rồi gói lại cất vào túi áo khoác treo trong buồng. Từ ngày 03/9/2023 đến ngày 05/9/2023 Nguyễn Văn Đ 07 lần lấy ma túy ra sử dụng sau đó gói lại bằng giấy màu trắng ô li. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/9/2023 Nguyễn Văn Đ mang số ma túy còn lại, điều khiển xe mô tô 24X1-112.54 đi đến đường liên thôn B, xã Q, huyện B mục đích để bán với giá 200.000 đồng/ 01 gói nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Công an xã Q, huyện B phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Ngày 06/9/2023, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Chảo Láo Tả và thu giữ gồm: 01 căn cước công dân mang tên Chảo Láo Tả; 01 cân tiểu li điện tử; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0339.887.866; Tiền Việt Nam 9.440.000đ(Chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Đ ngày 05/9/2023. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 05/09/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Bì niêm phong bên trong có 02 gói:

+ Gói ký hiệu 01: Bên trong có 01 (Một) gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng đục, vón cục. Có khối lượng là 0,03 (không phải không ba) gam ký hiệu M1; trích hết 0,03 (không phải không ba) gam để giám định.

+ Gói ký hiệu 02: Bên trong có 02 (hai) gói nhỏ, mỗi gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng đục, vón cục. Có tổng khối lượng 02 (hai) gói nhỏ là 0,29 gam ký hiệu M2. Trích 0,08 (không phải không tám) gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,21 (không phải hai mươi một) gam.

Tại bản kết luận giám định số 305/KL- GĐMT ngày 08/09/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,03 gam chất bột khô, màu trắng đục, vón cục; Mẫu M2: 0,29 gam chất bột khô, màu trắng đục, vón cục gửi đi giám định đều là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 64/CT- VKS ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ với mức án từ 02 (hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 5 triệu đến 6 triệu đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,21 (không phải hai mươi một) gam ma túy Heroine mẫu M2 còn lại sau trích mẫu giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE ANPHA màu trắng bạc, biển số 24X1 - 112.54 đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của xe; 01 đăng ký xe mô tô số 24000068 biển số 24X1 - 112.54 mang tên Nguyễn Văn Đ và 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh bên trong lắp sim có số thuê bao 0867448521 và số 0394650416 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) Căn cước công dân số 010082000638 mang tên Nguyễn Văn Đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/09/2023 Nguyễn Văn Đ mang 1.500.000 đồng và điều khiển xe mô tô biển số 24X1- 112.54 lên nhà Chảo Láo Tả mua 01 (một) gói ma túy Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 1.500.000 đồng mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Số ma túy mua được Nguyễn Văn Đ mang về nhà dùng dao lam chia nhỏ số ma túy và lấy một ít để sử dụng rồi gói lại cất vào túi áo khoác treo trong buồng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/9/2023 Nguyễn Văn Đ mang số ma túy còn lại, điều khiển xe mô tô 24X1- 112.54 đi đến đường liên thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai mục đích để bán với giá 200.000 đồng/ 01 gói nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Công an xã Q, huyện B phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 03/09/2023 bị cáo đã mua 0,32 (Không phải ba mươi hai) gam Heroine mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng chất ma túy là đối tượng nghiện. Tại bản án số 47/2009/HSST ngày 29/09/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 16 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” đến ngày 13/04/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến nay bị cáo đã được xóa án tích.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Đ từ ngày 03/09/2023 đến ngày 05/09/2023 bị cáo Nguyễn Văn Đ đã 07 lần sử dụng ma túy, việc sử dụng chỉ có mình bị cáo, không có ai biết và cùng tham gia. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[5] Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Chảo Láo Tả gồm: 01 Căn cước công dân mang tên Chảo Láo Tả; 01 cân tiểu li điện tử; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0339.887.866; Tiền Việt Nam 9.440.000đ(Chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng. Quá trình điều tra làm rõ những đồ vật, tài sản trên không liên quan đến vụ án nên ngày 05/09/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã trả lại cho Chảo Láo Tả là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,21 (Không phải hai mươi mốt) gam Heroine mẫu M2 còn lại sau trích mẫu giám định. Xét đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE ANPHA màu trắng bạc, biển số 24X1 - 112.54; 01 đăng ký xe mô tô số 24000068 biển số 24X1 - 112.54 mang tên Nguyễn Văn Đ và 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh bên trong lắp sim có số thuê bao 0867448521 và số 0394650416 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc và đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 010082000638 mang tên Nguyễn Văn Đ là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo vì bị cáo còn phải thi hành khoản tiền phạt sung vào ngân sách nhà nước và tiền án phí. Nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/09/2023.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,21 (Không phải hai mươi một) gam ma túy Heroine mẫu M2 còn lại sau trích mẫu giám định. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn Đ tại thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai” ngày 05/09/2023.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE ANPHA màu trắng bạc, biển số 24X1 - 112.54 đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của xe; 01 đăng ký xe mô tô số 24000068 biển số 24X1 - 112.54 mang tên Nguyễn Văn Đ và 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh bên trong lắp sim có số thuê bao 0867448521 và số 0394650416 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) Căn cước công dân số 010082000638 mang tên Nguyễn Văn Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 25/10/2023, giữa Công an huyện B và Kho bạc nhà nước huyện B.)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS huyệnBX ;
- CAhuyện BX 3;
- Bị cáo;;
- Sở TP;
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương